

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1945 /BYT-KHTC

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2019

V/v đề nghị đăng dự thảo Thông tư Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 118/2018/NĐ-CP ngày 12/9/2018 về công tác kết hợp quân dân y trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ.

Kính gửi: Cổng thông tin điện tử Chính phủ

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 118/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về công tác kết hợp quân dân y;

Thực hiện Kế hoạch số 96/KH-BYT ngày 31/01/2019 của Bộ Y tế về việc tổ chức biên soạn Thông tư Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 118/2018/NĐ-CP ngày 12/9/2018 về công tác kết hợp quân dân y; Bộ Y tế đề nghị Cổng thông tin điện tử Chính phủ đăng dự thảo Thông tư trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ để xin ý kiến rộng rãi của các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đóng góp ý kiến vào dự thảo Thông tư theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. *(Xin gửi kèm theo dự thảo Thông tư).*

Thời gian đăng trên Website của Chính phủ là 60 ngày kể từ ngày đăng văn bản.

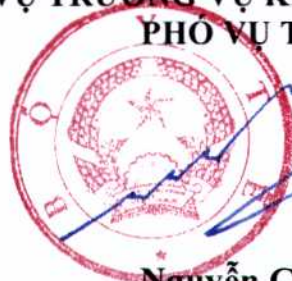
(Mọi chi tiết xin liên hệ: Vụ Kế hoạch Tài chính- Bộ Y tế; 138A Giảng Võ, Ba Đình Hà Nội; Điện thoại và fax: 02462732269; DĐ: 0983.096.351; Email: huypq.khtc@moh.gov.vn).

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT Nguyễn Trường Sơn (để b/c);
- Văn phòng Bộ Y tế;
- Vụ Pháp chế/BYT;
- Lưu: VT, KHTC.

TL BỘ TRƯỞNG
KT.VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Công Sinh

Số: /2019 /TT-BYT
(DỰ THẢO)

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

THÔNG TƯ

**Quy định về tổ chức cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quân dân y
và tổ chức chỉ đạo hoạt động kết hợp quân dân y**

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 118/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về công tác kết hợp quân dân y;

Căn cứ ý kiến của Bộ Quốc phòng tại văn bản số ...

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tài chính, Vụ trưởng Vụ Pháp chế,
Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư Quy định về tổ chức cơ sở khám bệnh,
chữa bệnh quân dân y và tổ chức chỉ đạo hoạt động kết hợp quân dân y,*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định việc tổ chức chỉ đạo hoạt động kết hợp quân dân y ở trung ương, các địa phương, các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng; được quy định tại Điều 7 và Điều 12 Nghị định số 118/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về công tác kết hợp quân dân y.

2. Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác kết hợp quân dân y.

Điều 2. Khái niệm, hình thức tổ chức và thẩm quyền tổ chức cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quân dân y

1. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quân dân y là cơ sở y tế được tổ chức trên cơ sở phối hợp, lồng ghép về cơ sở vật chất, nhân lực và hoạt động giữa cơ sở y tế địa phương và cơ sở quân y trên cùng một địa bàn, nhằm nâng cao năng lực của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hiện có.

2. Hình thức tổ chức:

a) Bệnh viện quân dân y được tổ chức lại từ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quân y hoặc dân y và một số lực lượng dân y hoặc quân y, để đảm nhiệm việc khám bệnh, chữa bệnh cho lực lượng vũ trang và nhân dân trên địa bàn. Chỉ áp dụng đối với các bệnh viện quân dân y đã được cấp có thẩm quyền thành lập trước ngày 30 tháng 10 năm 2018 (ngày Nghị định có hiệu lực thi hành);



b) Trung tâm y tế quân dân y: được tổ chức tại các huyện biên giới, huyện đảo trên cơ sở trung tâm y tế huyện và các đơn vị quân y trên địa bàn;

c) Bệnh xá quân dân y: được tổ chức trên cơ sở bệnh xá quân y khu vực biên giới, hải đảo và cơ sở y tế địa phương;

d) Trạm y tế quân dân y: được tổ chức trên cơ sở trạm y tế xã và lực lượng quân y của các đơn vị quân đội đứng chân trên địa bàn khu vực biên giới, hải đảo.

3. Thẩm quyền tổ chức:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tổ chức sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng và Bộ Y tế có lực lượng tham gia, đổi mô hình quy định tại các điểm b, d, Khoản 1 Điều này;

b) Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định tổ chức và quy định chức năng, nhiệm vụ đổi mô hình quy định tại điểm c Khoản 1 Điều này.

c) Thủ tục tổ chức cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quân dân y thực hiện theo quy định tại Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 3. Vị trí pháp lý, chức năng nhiệm vụ, phương thức tổ chức các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quân dân y

1. Vị trí pháp lý:

a) Bệnh viện quân dân y là đơn vị sự nghiệp y tế do các đơn vị quân đội trực thuộc Bộ Quốc phòng quản lý;

b) Trung tâm y tế quân dân y huyện biên giới, huyện đảo là đơn vị sự nghiệp y tế trực thuộc Sở Y tế;

c) Bệnh xá quân dân y là cơ sở y tế trực thuộc các đơn vị quân đội cấp trung đoàn và tương đương trở lên;

d) Trạm y tế quân dân y là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Trung tâm y tế huyện.

2. Chức năng, nhiệm vụ:

a) Tổ chức cấp cứu, vận chuyển, khám bệnh, chữa bệnh cho nhân dân và bộ đội trong phạm vi chuyên môn theo phân hạng của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đồng hạng được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Tổ chức lực lượng, sẵn sàng huy động toàn bộ hoặc một phần nguồn lực của đơn vị để tổ chức cấp cứu, vận chuyển, thu dung, điều trị bệnh nhân trong thiên tai, thảm họa, dịch bệnh và các tình huống có thương vong hàng loạt;

c) Tổ chức huấn luyện, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ và bồi dưỡng kiến thức về y học quân sự, y học thảm họa cho nhân viên y tế trên địa bàn;



d) Định kỳ hoặc đột xuất tổ chức khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng chính sách; tham gia thực hiện công tác dân vận và đối ngoại ở khu vực biên giới, hải đảo;

đ) Tham gia thực hiện các chương trình y tế theo nhiệm vụ được Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng giao;

e) Thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định của Ngành y tế.

3. Phương thức tổ chức:

a) Phương thức lồng ghép toàn diện: Tập trung toàn bộ nhân lực, vật tư, trang thiết bị và cơ sở hạ tầng của cả quân y và dân y tổ chức thành cơ sở khám, chữa bệnh quân dân y; hoạt động theo qui chế được cấp có thẩm quyền thành lập ban hành.

b) Phương thức phối hợp hoạt động từng mặt công tác: Phối hợp giữa quân y và dân y hoạt động theo định kỳ, theo đột, theo yêu cầu nhiệm vụ thường xuyên hoặc đột xuất; hoạt động theo qui chế hoạt động được Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thống nhất ban hành.

Điều 4. Quản lý, điều hành hoạt động các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quân dân y

1. Cơ sở khám, chữa bệnh quân dân y được tổ chức theo phương thức lồng ghép toàn diện thuộc quyền quản lý hành chính của thủ trưởng đơn vị cấp trên trực tiếp quản lý, chịu sự chỉ đạo về chuyên môn của Sở Y tế tỉnh/thành phố; hoặc của Cục Quân y, Bộ Quốc phòng đối với các đơn vị do Quân đội quản lý.

Người được điều chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quân dân y công tác phải có chứng chỉ hành nghề và được phân công nhiệm vụ đúng phạm vi chuyên môn, kỹ thuật theo chứng chỉ hành nghề được cấp.

2. Những cơ sở khám, chữa bệnh quân dân y được tổ chức theo phương thức phối hợp hoạt động từng mặt công tác thì hoạt động quân dân y theo quy chế phối hợp ký kết giữa các đơn vị.

3. Qui chế hoạt động kết hợp quân dân y do cấp có thẩm quyền tổ chức lại ban hành. Qui chế hoạt động do các bên liên quan soạn thảo, đảm bảo tính khả thi, bền vững và hiệu quả của các cơ sở khám, chữa bệnh quân dân y. Việc bổ nhiệm các chức vụ trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quân dân y do cấp trên quản lý cơ sở đó quyết định theo thẩm quyền.

Điều 5. Tổ chức Ban quân dân y các cấp

1. Ban quân dân y là một tổ chức chuyên môn về y tế, gồm các cán bộ quân y, dân y và một số cán bộ có liên quan, hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm; được tổ chức trên cơ sở thống nhất giữa các đơn vị quân đội và địa phương có liên quan trên địa bàn, có chức năng tham mưu cho Thủ trưởng đơn vị cùng cấp triển khai các hoạt động



kết hợp quân dân y được quy định tại Chương 2, 3 và 4 Nghị định số 118/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2018 quy định về công tác kết hợp quân dân y.

2. Ban quân dân y được tổ chức theo các cấp:

- a) Cấp Bộ;
- b) Cấp quân khu;
- c) Cấp tỉnh;
- d) Cấp huyện, quận, thành phố, thị xã biên giới, huyện đảo.

Điều 6. Nhiệm vụ, nguyên tắc hoạt động, mối quan hệ của Ban quân dân y các cấp

1. Nhiệm vụ: Ban quân dân y các cấp có trách nhiệm tham mưu cho thủ trưởng, người đứng đầu cơ quan cùng cấp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kết hợp quân dân y trên địa bàn được quy định tại Nghị định số 118/2018/ NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2018 quy định về công tác kết hợp quân dân y.

2. Nguyên tắc hoạt động, mối quan hệ công tác:

a) Nguyên tắc hoạt động: Ban quân dân y các cấp chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cùng cấp; hoạt động theo quy chế được cấp có thẩm quyền quyết định ban hành.

b) Mối quan hệ công tác giữa Ban quân dân y các cấp là mối quan hệ chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn và tổ chức thực hiện.

3. Căn cứ quy chế mẫu quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này, Trưởng ban quân dân y các cấp ban hành quy chế tổ chức, hoạt động của cấp mình.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Y tế:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng triển khai các nhiệm vụ quy định tại Điều 13 Nghị định số 118/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2018 quy định về công tác kết hợp quân dân y;

b) Hướng dẫn Ban quân dân y các cấp xây dựng kế hoạch hoạt động kết hợp quân dân y trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Hỗ trợ có mục tiêu theo cơ chế đặt hàng và giao nhiệm vụ đối với các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ kết hợp quân dân y.

2. Bộ Quốc phòng:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ quy định tại Điều 14 Nghị định số 118/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2018 quy định về công tác kết hợp quân dân y;



b) Chỉ đạo, quyết định quy hoạch các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quân dân y do Bộ Quốc phòng quản lý.

c) Quyết định việc tổ chức mới hoặc giải thể bệnh viện quân dân y tuyến Quân khu, binh đoàn và tương đương sau khi thống nhất với Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng triển khai các nhiệm vụ quy định tại Điều 15 Nghị định số 118/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2018 quy định về công tác kết hợp quân dân y;

b) Chỉ đạo Sở Y tế rà soát, quy hoạch các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quân dân y trên địa bàn; quản lý về chuyên môn đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quân dân y trên địa bàn;

c) Quyết định về việc tổ chức mới, hoặc giải thể trung tâm y tế quân dân y tuyến huyện, trạm y tế quân dân y sau khi thống nhất với các đơn vị có liên quan trên địa bàn.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2019.

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

Chánh thanh tra Bộ Y tế, Chánh Văn phòng Bộ Y tế, Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng các Cục, Tổng cục thuộc Bộ Y tế, Giám đốc các Sở Y tế, Cục trưởng Cục Quân y, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Y tế và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, xin phản ánh về Bộ Y tế (Vụ Kế hoạch Tài chính) hoặc Bộ Quốc phòng (Cục Quân y – Tổng cục Hậu cần) để nghiên cứu, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Quốc phòng;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- Các đồng chí Thứ trưởng Bộ Y tế;
- UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc TƯ;
- Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc TƯ;
- Tổng cục Hậu cần/BQP;
- BTL các QK, QĐ, Bộ đội biên phòng;
- Cục Quân y, TCHC, BQP;
- Vụ Pháp chế/BQP;
- Vụ Pháp chế/BYT;
- Vụ Kế hoạch Tài chính/Bộ Y tế;
- Công thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, KHTC, PC.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Tiến

PHỤ LỤC

Thành phần, nhiệm vụ, phương thức hoạt động, chế độ báo cáo của Ban quân dân y các cấp

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /2019/TT-BYT ngày tháng năm 2019
của Bộ Y tế)*

Ban quân dân y cấp Bộ

1. Thành phần

- a) Trưởng ban: Lãnh đạo Bộ Y tế;
- b) Số lượng, thành phần Phó Trưởng ban, Ủy viên Ban quân dân y cấp Bộ do Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định;
- c) Cơ quan thường trực: Vụ Kế hoạch Tài chính - Bộ Y tế;
- d) Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định thành lập và ban hành quy chế hoạt động của Ban quân dân y cấp Bộ sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Quốc phòng.

2. Nhiệm vụ

- a) Tham mưu cho Chính phủ, Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng và UBND tỉnh trong việc tổ chức hệ thống y tế trong khu vực phòng thủ, huy động và động viên ngành y tế trong tình trạng khẩn cấp hoặc khi có chiến tranh theo qui định của pháp luật.
- b) Tham mưu cho Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng để từng bước thể chế hoá hoạt động kết hợp quân dân y, nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ nhân dân và bộ đội; xây dựng và củng cố tiềm lực y tế - quốc phòng khu vực phòng thủ trong thời bình và thời chiến.
- c) Đề xuất, tham mưu cho Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Thủ tướng Chính phủ các kế hoạch, chương trình, định hướng chiến lược về công tác kết hợp quân dân y; giúp Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng chỉ đạo, theo dõi giám sát và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch của Ban quân dân y các quân khu và Ban quân dân y các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- d) Định kỳ báo cáo Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về tình hình triển khai và đề xuất tổ chức Hội nghị kết hợp quân dân y toàn quốc để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng giai đoạn và rút kinh nghiệm, xây dựng chương trình công tác kết hợp quân dân y giai đoạn tiếp theo.
- e) Quy chế hoạt động của Ban Quân dân y cấp Bộ và nhiệm vụ cơ quan thường trực do Bộ trưởng Bộ Y tế - Trưởng Ban Quân dân y cấp Bộ quyết định.



3. Phương thức làm việc, chế độ báo cáo

a) Ban quân dân y cấp Bộ chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Lãnh đạo Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về toàn bộ nội dung hoạt động kết hợp quân dân y trên toàn quốc.

b) Vụ Kế hoạch Tài chính (Văn phòng thường trực Ban quân dân y cấp Bộ) tham mưu cho Bộ trưởng Bộ Y tế xây kế hoạch, hướng dẫn Ban quân dân y các cấp tổ chức triển khai thực hiện.

c) Ban quân dân y cấp Bộ tham mưu cho Bộ trưởng Bộ Y tế chỉ đạo, theo dõi, giám sát, kiểm tra việc thực hiện các hoạt động kết hợp quân dân y;

d) Ban quân dân y cấp Bộ định kỳ 6 tháng họp 1 lần kiểm điểm công tác chỉ đạo và đánh giá kết quả triển khai thực hiện kế hoạch công tác, đồng thời xác định nội dung hoạt động cho thời gian tiếp theo. Tổ chức họp bất thường khi có nhiệm vụ đột xuất.

e) Tổ chức sơ kết, tổng kết, tổng hợp thống kê, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Ban quân dân y quân khu

1. Thành phần

a) Trưởng ban: Thủ trưởng Bộ Tư lệnh Quân khu.

b) Số lượng, thành phần Phó Trưởng ban, Ủy viên Ban quân dân y Quân khu do Tư lệnh Quân khu quyết định;

c) Cơ quan thường trực: Phòng Quân y Quân khu.

d) Tư lệnh Quân khu quyết định thành lập và ban hành quy chế hoạt động của Ban quân dân y Quân khu sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trên địa bàn quân khu.

2. Nhiệm vụ

Tham mưu cho Thủ trưởng quân khu triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác kết hợp quân dân y trên địa bàn, cụ thể:

a) Xây dựng chương trình công tác kết hợp quân dân y của quân khu và chỉ đạo, điều hành và kiểm tra, giám sát các công tác kết hợp quân dân y trong phạm vi quân khu;

b) Chỉ đạo hướng dẫn, giúp đỡ các Ban quân dân y các tỉnh thuộc địa bàn quân khu thực hiện nhiệm vụ xây dựng tiềm lực y tế quốc phòng địa phương, nâng cao khả năng bảo đảm y tế cho các tình huống tác chiến trong khu vực phòng thủ tỉnh;



c) Chỉ đạo các Ban quân dân y tỉnh phối hợp với các lực lượng y tế của các Bộ, Ngành đóng trên địa bàn triển khai công tác y tế trong khu vực, đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh và can thiệp y tế trong các tình huống khẩn cấp như: dịch bệnh, thiên tai, bão lụt, tai nạn, thương vong hàng loạt;

d) Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả công tác kết hợp quân dân y của quân khu theo quy định.

e) Quy chế hoạt động của Ban Quân dân y quân khu và nhiệm vụ cơ quan thường trực: do Trưởng ban Quân dân y quân khu quyết định.

3. Phương thức làm việc, chế độ báo cáo

a) Ban quân dân y quân khu chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Tư lệnh quân khu, sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của Ban quân dân y cấp Bộ; chịu trách nhiệm trước Tư lệnh quân khu về kết quả công tác kết hợp quân dân y trên địa bàn quân khu.

b) Cục Hậu cần Quân khu (Văn phòng thường trực Ban QDYY Quân khu) tham mưu cho Tư lệnh quân khu xây kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện.

c) Ban quân dân y quân khu tham mưu cho Tư lệnh quân khu chỉ đạo, theo dõi, giám sát, kiểm tra việc thực hiện các hoạt động kết hợp quân dân y;

d) Ban quân dân y quân khu họp định kỳ 6 tháng 1 lần kiểm điểm công tác chỉ đạo và đánh giá kết quả triển khai thực hiện công tác kết hợp quân dân y trên địa bàn Quân khu, xác định công tác cho thời kỳ sau; tổ chức họp bất thường khi có nhiệm vụ đột xuất.

e) Ban quân dân y quân khu thực hiện báo cáo định kỳ hàng năm với Tư lệnh Quân khu, Bộ Y tế (qua Vụ Kế hoạch Tài chính) và Bộ Quốc phòng (qua Cục Quân y) về kết quả công tác kết hợp quân dân y của Quân khu.

Ban quân dân y cấp tỉnh

1. Thành phần

a) Trưởng ban: Giám đốc Sở Y tế.

b) Số lượng, thành phần Phó Trưởng ban, Ủy viên Ban quân dân y tỉnh do Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh quyết định;

c) Cơ quan thường trực: Phòng Kế hoạch Tài chính - Sở Y tế.

đ) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập và ban hành quy chế hoạt động của Ban quân dân y tỉnh.

2. Nhiệm vụ

Ban quân dân y cấp tỉnh có nhiệm vụ tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các hoạt động kết hợp quân dân y trên địa bàn tỉnh; bao gồm:



a) Xây dựng kế hoạch công tác kết hợp quân dân y trong từng giai đoạn, từng năm và đề xuất kế hoạch ngân sách bảo đảm cho công tác kết hợp quân dân y trình Chủ tịch Ủy Ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

b) Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo và tổ chức phối hợp thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên của công tác y tế quân sự địa phương; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bảo đảm y tế khu vực phòng thủ tỉnh. Tổ chức huấn luyện, diễn tập triển khai đơn vị y tế dự bị động viên và lực lượng y tế huy động theo chỉ tiêu Chính phủ và Bộ Quốc phòng giao;

c) Tổ chức hiệp đồng, thống nhất chỉ đạo, điều hành các lực lượng quân, dân y có trên địa bàn tỉnh tổ chức củng cố y tế cơ sở; đào tạo, huấn luyện, tập huấn cán bộ nhân viên y tế và phát triển khoa học, kỹ thuật y tế; thực hiện khám, chữa bệnh chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn; Chỉ đạo công tác khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự và tuyển sinh quân sự theo chỉ tiêu Chính phủ, Bộ Quốc phòng giao

d) Triển khai công tác phòng chống dịch, tổ chức lực lượng quân dân y triển khai xử trí các tình huống dịch bệnh, thiên tai, thảm họa xảy ra trên địa bàn;

e) Xây dựng kế hoạch bảo đảm y tế khu vực phòng thủ, phòng thủ dân sự tỉnh, thành phố trong thời bình và thời chiến;

g) Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện công tác kết hợp quân dân y trên địa bàn.

3. Phương thức làm việc, chế độ báo cáo

a) Ban quân dân y cấp tỉnh chịu sự lãnh đạo, chỉ huy trực tiếp của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ công tác kết hợp quân dân y tại địa phương.

b) Sở Y tế (cơ quan thường trực Ban quân dân y tỉnh) tham mưu cho Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch, hướng dẫn Ban quân dân y huyện (nếu có) tổ chức triển khai thực hiện.

c) Ban quân dân y tỉnh tham mưu cho Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, giám sát, kiểm tra việc triển khai thực hiện các hoạt động kết hợp quân dân y trên địa bàn tỉnh; tổ chức lực lượng, phương tiện xử lý các tình huống khẩn cấp về y tế và khắc phục hậu quả do thiên tai, dịch bệnh gây ra.

d) Ban quân dân y tỉnh họp định kỳ 6 tháng 1 lần để kiểm điểm công tác chỉ đạo và đánh giá kết quả triển khai thực hiện chương trình kết hợp quân dân y trên địa bàn tỉnh, xác định nội dung hoạt động cho giai đoạn sau; tổ chức họp bất thường khi có nhiệm vụ đột xuất.

e) Ban quân dân y tỉnh báo cáo 6 tháng và hàng năm với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban quân dân y quân khu và Ban quân dân y cấp Bộ.

Ban quân dân y cấp huyện

Ban quân dân y cấp huyện chỉ tổ chức ở các huyện biên giới, huyện đảo do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

1. Thành phần

- a) Trưởng ban: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- b) Số lượng, thành phần Phó Trưởng ban, Ủy viên Ban quân dân y huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định.
- c) Cơ quan thường trực: Phòng y tế huyện.
- d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập và ban hành quy chế hoạt động của Ban quân dân y huyện.

2. Nhiệm vụ

Ban quân dân y cấp huyện có nhiệm vụ tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức triển khai các kế hoạch, chương trình công tác kết hợp quân dân y trên địa bàn huyện; cụ thể:

- a) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên của công tác y tế quân sự địa phương: khám tuyển nghĩa vụ quân sự, trực tiếp quản lý sức khỏe quân nhân dự bị, dân quân tự vệ; tổ chức huấn luyện 5 kỹ thuật cấp cứu cho các lực lượng dân quân tự vệ địa phương;
- b) Tổ chức phối hợp các lực lượng quân y, dân y có trên địa bàn thực hiện các hoạt động y tế chăm sóc sức khỏe nhân dân và bộ đội; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bảo đảm y tế khu vực phòng thủ huyện; bảo đảm y tế cho tình huống dịch bệnh, thiên tai, thảm họa trên địa bàn;
- c) Ở những địa bàn trọng điểm, có cơ sở y tế dân y và quân y gần nhau, Ban quân dân y huyện là đầu mối tổ chức xây dựng quy chế phối hợp giữa lực lượng quân y với y tế địa phương để triển khai công tác kết hợp quân dân y trên địa bàn.

3. Phương thức làm việc, chế độ báo cáo

- a) Ban quân dân y huyện chịu sự lãnh đạo, chỉ huy trực tiếp của Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện; sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn của Ban quân dân y tỉnh; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện về toàn bộ công tác kết hợp quân dân y trên địa bàn huyện.
- b) Phòng Y tế huyện (cơ quan thường trực Ban quân dân y huyện) tham mưu cho Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện.



c) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, giám sát, kiểm tra việc triển khai thực hiện các hoạt động kết hợp quân dân y trên địa bàn huyện;

d) Ban quân dân y huyện định kỳ 6 tháng họp 1 lần để kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện; xác định phương hướng nhiệm vụ cho giai đoạn tiếp theo. Tổ chức họp bất thường khi có nhiệm vụ đột xuất.

e) Tổng hợp thống kê, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, Ban quân dân y tỉnh 6 tháng một lần.

